TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 248/2026/QĐST - HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 20 tháng 7 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 370/2026/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2026 giữa:

* *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Kiến T - Sinh năm: 2001; địa chỉ: ấp G (ấp cũ là ấp T), xã H, tỉnh Vĩnh Long.

* *Bị đơn*: Ông Đỗ Văn Tường H - Sinh năm: 1992; địa chỉ: ấp T (ấp cũ là ấp T), xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự tự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Huỳnh Kiến T và ông Đỗ Văn Tường H.

Ghi nhận việc ông bà không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau khi ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cháu Đỗ Tường H1 - Sinh ngày: 18/7/2022 cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng, hiện con đang sống với bà T.

Ghi nhận việc bà T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lợi dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con.

Vì lợi ích của con chung cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, về nợ: Đương sự khai không có nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn tự nguyện nộp 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012363 ngày 23/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) sau khi khấu trừ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 6 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hsva, vp.

THẨM PHÁN

Dương Ngọc Tú